

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAO LÃNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/KDTM-ST

Ngày: 19-7-2022

V/v “Tranh chấp về  
hợp đồng gia công và  
hợp đồng mua bán hàng hóa ”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Võ Thị Kim Hoa**

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà **Võ Thị Diệp**  
2. Ông **Phạm Phước Tâm**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Bích Vân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Điện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh tham gia phiên tòa:* Bà **Cao Thị K1** – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 12 tháng 7 năm 2022 và ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2022/TLST-KDTM ngày 21 tháng 01 năm 2022 về việc “Tranh chấp về hợp đồng gia công và hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2022/QĐXXST-KDTM ngày 21/4/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 141/2022/QĐST-KDTM ngày 17/6/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty TNHH Sản Xuất và Thương Mại GS Việt Nam.**

Đại diện pháp luật: Bà Huỳnh Thanh Q, Chức vụ: Giám đốc.

Trụ sở: Ấp 1, xã P, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trương Trung H, Chức vụ: Phó Giám đốc, là đại diện ủy quyền. (Theo văn bản ngày 21/12/2021)

Địa chỉ: Số 527B, Ấp 1, xã M, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: **Công ty TNHH Thủy Sản LC.**

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phan Thanh T1, Chức vụ: Giám đốc.

Trụ sở: Số 3-5, K, phường X, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

*(Đại diện nguyên đơn có mặt, đại diện bị đơn vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện đề ngày 11/11/2021, đơn khởi kiện bổ sung ngày 21/12/2021, lời khai tại tòa án và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trương Trung H trình bày:*

Từ ngày 02/7/2020, Công ty TNHH Thủy Sản LC (gọi tắt là Công ty LC) có mua bán hàng hóa là thức ăn thủy sản (nuôi cá) với Công ty TNHH Sản Xuất & Thương Mại GS Việt Nam (gọi tắt là Công ty GS) nhưng không làm hợp đồng mà chỉ giao kết bằng lời nói. Công ty LC sẽ nhận gia công mặt hàng thức ăn thủy sản cho Công ty GS. Công ty LC thuê lại nhà máy Đông Á địa chỉ tại đường 3/2, khóm Mỹ Phú Đất Liền, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp để làm nơi gia công. Theo thỏa thuận, đơn giá gia công là 1.200đồng/kg thành phẩm cho tất cả các sản phẩm. Công ty LC có nhiệm vụ bảo quản nguyên vật liệu, xuất nhập nguyên liệu và hàng hóa đã gia công thành phẩm cho Công ty GS.

Trong thời gian gia công mặt hàng 26 đạ (ký hiệu GS26) thì Công ty LC đề nghị mua lại 10 tấn hàng thành phẩm GS26 với giá 9.300 đồng/kg tổng số tiền là 93.000.000 đồng và hẹn sẽ thanh toán sau 01 tuần kể từ ngày nhận hàng. Nhưng đến nay chỉ thanh toán được 50.000.000 đồng, còn nợ lại 43.000.000 đồng.

Ngoài ra, Công ty GS có mua mặt hàng “Dịch mực thủy phân” do Công ty LC bán, với cam kết “*Hàng đảm bảo chất lượng, nếu không sử dụng được thì bên Công ty LC sẽ thanh toán lại tiền và nhận hàng lại*”. Ngày 10/6/2021 Công ty GS chuyển tiền mua “Dịch mực thủy phân” số tiền 18.000.000 đồng (thực chuyển 17.963.000 đồng theo phiếu ủy nhiệm chi ngày 10/6/2021), ngày 12/6/2021 Công ty GS nhận hàng số lượng 2.000kg, nhập tại kho công ty LC. Nhưng do sản xuất ra viên bị đen không đẹp, không bán được, nên Công ty GS đề nghị trả lại số lượng “Dịch mực thủy phân” cho Công ty LC, nhưng Công ty LC cứ chậm trễ không chuyển lại tiền nên số hàng còn giữ trong kho Công ty GS số lượng 2.000kg.

Từ ngày 20/5/2021 đến ngày 01/6/2021 Công ty LC gia công nhiều sản phẩm, trong đó có sản phẩm 30 đạ (GS30) số lượng 31.525kg. Công ty GS đã thanh toán đầy đủ toàn bộ chi phí gia công nhiều lần với số tiền 86.177.000 đồng (cụ thể: ngày 19/5/2021 thanh toán 61.920.000đồng, ngày 25/5/2021 thanh toán số tiền 25.513.648đồng, ngày 31/5/2021 thanh toán 49.978.000đồng, ngày 11/6/2021 thanh toán 29.969.000 đồng, ngày 23/6/2021 đã thanh toán 1.230.000 đồng, ngày 02/7/2021 thanh toán 5.000.000 đồng) đã xuất kho 21.575kg, số lượng còn lại trong kho là 9.950kg (398 bao mỗi bao 25kg). Ngày 24/6/2021 Công ty GS cho xe tới lấy hàng nhưng Công ty LC không cho xuất hàng hóa ra khỏi nhà máy với lý do muốn Công ty GS thanh toán công nợ gia công. Tuy nhiên sau đó, Công ty GS có đề nghị quyết toán toàn bộ số tiền công nợ và số lượng nguyên liệu đã mất trong kho LC, nhưng không được giải quyết vì theo “Bảng kê công nợ gia công năm 2021” Công ty GS theo dõi thì Công ty LC còn nợ lại Công ty GS số tiền 887.600 đồng tiền nguyên liệu bị mất, Công ty GS đã gửi thông tin cho công ty LC nhưng không nhận được phản hồi mà tiếp tục giam hàng 30 đạ (GS30) số lượng 9.950kg (398 bao) đến nay dẫn đến hàng hóa bị hư hỏng nặng, hết thời hạn sử dụng.

Công ty GS yêu cầu Công ty LC thanh toán tiền mua hàng hóa nhiều lần nhưng không thực hiện. Đồng thời, không giao thức ăn làm hư hỏng, gây thiệt hại nhiều.

Công ty GS khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc Công ty LC bồi thường thiệt hại lô hàng thức ăn 30 đạ (GS30) với số lượng là 9.950kg; Buộc Công ty LC trả số tiền mua bán còn thiếu là 61.850.600 đồng và tiền lãi từ ngày 02/7/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm với lãi suất là 2%/tháng.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện nguyên đơn xin thay đổi yêu cầu khởi kiện là Công ty GS chỉ yêu cầu Công ty LC có trách nhiệm giao số hàng thức ăn thủy sản loại 30 đạ (ký hiệu GS30) số lượng là 9.800 kg (quy cách đóng gói 25 kg/bao số lượng 392 bao) ngày sản xuất là 06/6/2021 và trả số tiền mua bán thức ăn thủy sản loại 26 đạ (ký hiệu GS26) còn thiếu số tiền là 43.000.000 đồng, không yêu cầu trả lãi do chậm thanh toán nợ. Xin rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền mua bán dịch mực thủy phân là 17.963.000 đồng, nguyên liệu bị mất, hao hụt với số tiền 887.600 đồng.

Đại diện nguyên đơn xác nhận số hàng thức ăn thủy sản loại 30 đạ (ký hiệu GS30) số lượng là 9.950kg (398 bao). Tuy nhiên theo Biên bản kê biên ngày 24/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh thì sau khi kiểm điểm số hàng này chỉ có 9.800 kg (392 bao) ngày sản xuất là 06/6/2021 tính đến ngày 07/9/2021 đã hết hạn sử dụng (do thời hạn sử dụng chỉ có 90 ngày kể từ ngày sản xuất) hiện tất cả số hàng này đã không còn giá trị sử dụng, không thể bán ra thị trường. Nguyên đơn yêu cầu được nhận lại số hàng này theo kê biên là 9.800kg, không có ý kiến và yêu cầu bồi thường thiệt hại về việc số lượng và số hàng đã hết thời hạn, hết giá trị sử dụng.

Đối với bị đơn là Công ty TNHH Thủy sản LC đã được tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp và hòa giải và triệu tập xét xử hợp lệ nhưng không có văn bản ý kiến, không tham gia hòa giải và không có mặt tại phiên tòa sơ thẩm.

#### ***Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:***

Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại GS Việt Nam cung cấp Tòa án tài liệu, chứng cứ gồm:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên, Mã số doanh nghiệp: 1401726182 – Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Sản Xuất & Thương Mai GS Việt Nam;

- Bảng kê công nợ gia công Logico năm 2021 (có đóng dấu treo của Công ty TNHH Sản Xuất & Thương Mại GS Việt Nam);

- Bản phô tô phiếu nhập kho nguyên liệu ngày 11/6/2021 (ký tên kế toán kho Cao Thị Cẩm N1 – Người giao hàng Phan Kim N);

- Bản phô tô phiếu nhập kho nguyên liệu ngày 11/6/2021 (ký tên kế toán kho Cao Thị Cẩm N1 – Người giao hàng Vũ Đức Hải);

- Bản phô tô phiếu nhập kho nguyên liệu ngày 26/4/2021 (ký tên kế toán kho Cao Thị Cẩm N1 – Người giao hàng Phan Kim N);

- Bản phô tô phiếu nhập kho nguyên liệu ngày 16/5/2021 (ký tên kế toán kho Cao Thị Cẩm N1 – Người giao hàng Phan Kim N);
- Bản phô tô phiếu nhập kho nguyên liệu ngày 21/6/2021 (ký tên kế toán kho Cao Thị Cẩm N1 – Người giao hàng Phan Kim N);
- Bản phô tô phiếu nhập kho nguyên liệu ngày 17/6/2021 (ký tên kế toán kho Cao Thị Cẩm N1 – Người giao hàng Phan Kim N);
- Bản phô tô phiếu nhập kho nguyên liệu ngày 16/6/2021 (ký tên kế toán kho Cao Thị Cẩm N1);
- Bản phô tô phiếu nhập kho nguyên liệu ngày 17/6/2021 (ký tên kế toán kho Cao Thị Cẩm N1 – Người giao hàng Phan Kim N);
- Bản phô tô Phiếu cân xe ngày in phiếu 10/11/2021 (ký tên khách hàng Phan Kim N – Nhân viên cân K1)
- Bản phô tô Phiếu cân xe ngày in phiếu 06/11/2021 (ký tên khách hàng Phan Kim N – Nhân viên cân K1);
- Bản phô tô Bảng kê đối chiếu công nợ tháng 6/2021 người lập Lâm Thị Trúc Phương;
- Bảng kê chi tiết công nợ Logico năm 2020 (có đóng dấu treo của Công ty TNHH Sản Xuất & Thương Mại GS Việt Nam);
- Bản phô tô Phiếu xuất kho ngày 02/7/2020 tên người nhận hàng Nguyễn Văn C (ký tên người lập phiếu Phan Kim N – Người nhận hàng V);
- Bản phô tô Hóa đơn giá trị gia tăng ngày 02/7/2020 người mua hàng Công ty TNHH thủy sản LC, người bán hàng Công ty TNHH Sản xuất và thương mại GS Việt Nam (ký tên Huỳnh Thanh Q);
- Bản phô tô Ủy nhiệm chi ngày 10/6/2021, người chuyển tiền Huỳnh Thanh Q, đơn vị thụ hưởng Nguyễn Văn C số tiền 17.963.000 đồng, nội dung “GS VN CT 2 Tan Dau Muc”;
- Bảng kê nguyên liệu công ty GS (có đóng dấu treo của Công ty TNHH Sản Xuất & Thương Mại GS Việt Nam);
- Lệnh chuyển tiền Ngân hàng S, người nộp tiền Nguyễn Thị Diễm M, số tiền 29.969.000 đồng, nội dung GS CHUYEN TIEN GIA CONG CHO LGC (có đóng dấu treo của Công ty TNHH Sản Xuất & Thương Mại GS Việt Nam);
- Phiếu thu ngày 02/7/2021, người nộp tiền Công ty GS, lý do nộp “Thanh toán CP gia công” số tiền 5.000.000 đồng, người nộp Phan Kim N (có đóng dấu treo của Công ty TNHH Sản Xuất & Thương Mại GS Việt Nam);
- Ủy nhiệm chi ngày 31/5/2021, người chuyển tiền Huỳnh Thanh Q, đơn vị thụ hưởng Lam Thi Truc Phuong số tiền 49.278.000 đồng, nội dung “GS VN CT Gia cong cho LOGICO”. (có đóng dấu treo của Công ty TNHH Sản Xuất & Thương Mại GS Việt Nam);
- Bản photo Phiếu xuất kho ngày 02/7/2020 tên người nhận hàng Nguyễn Văn

C (ký tên người lập phiếu Phan Kim N – Người nhận hàng Đoàn Thanh Vũ) (có đóng dấu treo của Công ty TNHH Sản Xuất & Thương Mại GS Việt Nam);

- Hóa đơn giá trị gia tăng ngày 02/7/2020 người mua hàng Công ty TNHH thủy sản LC, người bán hàng Công ty TNHH Sản xuất và thương mại GS Việt Nam (ký tên Huỳnh Thanh Q) (có đóng dấu treo của Công ty TNHH Sản Xuất & Thương Mại GS Việt Nam);

- Phiếu nhập kho nguyên liệu ngày 11/6/2021 (ký tên kế toán kho Cao Thị Cẩm N1 – Người giao hàng Phan Kim N) (có đóng dấu treo của Công ty TNHH Sản Xuất & Thương Mại GS Việt Nam);

- Phiếu nhập kho nguyên liệu ngày 11/6/2021 (ký tên kế toán kho Cao Thị Cẩm N1 – Người giao hàng Vũ Đức H1) (có đóng dấu treo của Công ty TNHH Sản Xuất & Thương Mại GS Việt Nam);

- Phiếu nhập kho nguyên liệu ngày 26/4/2021 (ký tên kế toán kho Cao Thị Cẩm N1 – Người giao hàng Phan Kim N) (có đóng dấu treo của Công ty TNHH Sản Xuất & Thương Mại GS Việt Nam);

- Phiếu nhập kho nguyên liệu ngày 16/5/2021 (ký tên kế toán kho Cao Thị Cẩm N1 – Người giao hàng Phan Kim N) (có đóng dấu treo của Công ty TNHH Sản Xuất & Thương Mại GS Việt Nam);

- Phiếu xuất kho nguyên liệu ngày 12/6/2021 (ký tên người nhận hàng Phan Kim N, kế toán kho Cao Thị Cẩm N1) (có đóng dấu treo của Công ty TNHH Sản Xuất & Thương Mại GS Việt Nam);

- Phiếu xuất kho thành phẩm ngày 06/11/2021 (ký tên thủ kho Nguyễn Thị Bích V) (có đóng dấu treo của Công ty TNHH Sản Xuất & Thương Mại GS Việt Nam);

- Phiếu xuất kho thành phẩm ngày 04/11/2021 (ký tên thủ kho Nguyễn Thị Bích V) (có đóng dấu treo của Công ty TNHH Sản Xuất & Thương Mại GS Việt Nam);

- Phiếu cân xe ngày in phiếu 10/11/2021 (ký tên khách hàng Phan Kim N – Nhân viên cân K1) (có đóng dấu treo của Công ty TNHH Sản Xuất & Thương Mại GS Việt Nam);

- Phiếu cân xe ngày in phiếu 06/11/2021 (ký tên khách hàng Phan Kim N – Nhân viên cân K1) (có đóng dấu treo của Công ty TNHH Sản Xuất & Thương Mại GS Việt Nam);

- Phiếu xuất kho nguyên liệu ngày 21/6/2021 (ký tên người nhận hàng Phan Kim N, kế toán kho Cao Thị Cẩm N1) (có đóng dấu treo của Công ty TNHH Sản Xuất & Thương Mại GS Việt Nam);

- Phiếu xuất kho nguyên liệu ngày 17/6/2021 (ký tên người nhận hàng Phan Kim N, kế toán kho Cao Thị Cẩm N1) (có đóng dấu treo của Công ty TNHH Sản Xuất & Thương Mại GS Việt Nam);

- Phiếu xuất kho nguyên liệu ngày 17/6/2021 (ký tên người nhận hàng Phan

Kim N, kế toán kho Cao Thị Cẩm N1) (có đóng dấu treo của Công ty TNHH Sản Xuất & Thương Mại GS Việt Nam);

***Tài liệu do Tòa án thu thập:***

- Bản phô tô có dấu treo của Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch đầu tư tỉnh An Giang - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên, Mã số doanh nghiệp: 1602017066 – Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Thủy Sản LC;

- Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 01/4/2022;

- Biên bản định giá tài sản ngày 07/4/2022; ngày 26/5/2022;

- Biên bản lấy lời khai ngày 18/4/2022;

- Biên bản lấy lời khai ngày 20/5/2022.

- Biên bản kê biên ngày 24/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh;

Các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và thu thập đã được thông báo công khai cho bị đơn nhưng không ai có ý kiến phản bác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh phát biểu:

Về việc bảo đảm việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử cũng như việc chấp hành tốt pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự, nên không có kiến nghị.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát có ý kiến như sau: Đại diện nguyên đơn xin thay đổi yêu cầu khởi kiện, cụ thể Công ty GS yêu cầu Công ty LC giao số thức ăn thủy sản loại 30 đạm (ký hiệu GS30) số lượng 9.800kg (392 bao), ngày sản xuất 06/6/2021 và yêu cầu Công ty LC trả số tiền mua bán thức ăn thủy sản lại 26 đạm (ký hiệu GS26) số tiền là 43.000.000 đồng. Do đó căn cứ vào Điều 50, 181 Luật Thương mại đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, xét thấy: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của Công ty GS về việc yêu cầu Công ty LC trả số tiền mua bán hàng hóa (hợp đồng mua bán thức ăn thủy sản và dịch mực thủy phân) và yêu cầu giao hàng hóa đã giao công (hợp đồng gia công thức ăn nuôi cá GS30 đạm) và lãi, nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là “Tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa và hợp đồng gia công” theo quy định tại Điều 24 và Điều 179 của Luật thương mại.

[2] Về thẩm quyền giải quyết, xét thấy: Tranh chấp về hợp đồng mua bán hàng hóa và hợp đồng gia công giữa các đương sự theo quy định tại Điều 24, Điều 179 của Luật thương mại và tranh chấp phát sinh trong hoạt động kinh doanh,

thương mại giữa cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh với nhau và đều có mục đích lợi nhuận thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và điểm b khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đồng thời, Công ty GS và Công ty LC thực hiện hợp đồng tại nhà máy sản xuất có địa chỉ tại khóm Mỹ Phú Đất Liền, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về tố tụng: Công ty LC đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành phiên tòa theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đồng thời, tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác định hiện nay các bên chỉ tranh chấp số tiền trên, không tranh chấp số tiền nào khác; không tranh chấp quan hệ pháp luật nào khác; ngoài các đương sự trên thì cũng không liên quan đến đương sự nào khác nữa và cũng xác định hiện nay Công ty LC vẫn đang còn hoạt động bình thường.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xét thấy:

[4.1] Tại phiên tòa ngày 12/7/2022 nguyên đơn xin thay đổi yêu cầu khởi kiện là Công ty GS chỉ yêu cầu Công ty LC có trách nhiệm giao số hàng thức ăn thủy sản loại 30 đạm (ký hiệu GS30) số lượng là 9.800 kg (quy cách đóng gói 25 kg/bao số lượng 392 bao) ngày sản xuất là 06/6/2021, trả số tiền mua bán thức ăn thủy sản loại 26 đạm (ký hiệu GS26) còn thiếu số tiền là 43.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi do chậm thanh toán nợ và xin rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền mua bán dịch mực thủy phân là 17.963.000 đồng, nguyên liệu bị mất, hao hụt với số tiền 887.600 đồng.

Xét việc tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện và thay đổi yêu cầu khởi kiện của Công ty GS là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với pháp luật nên chấp nhận theo quy định tại Điều 217 và Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4.2] Đối với yêu cầu Công ty LC giao cho Công ty GS số hàng thức ăn thủy sản loại 30 đạm (ký hiệu GS30) số lượng là 9.800 kg (quy cách đóng gói 25 kg/bao số lượng 392 bao) ngày sản xuất là 06/6/2021 là có căn cứ, bởi lẽ: Giữa Công ty GS và Công ty LC có giao kết hợp đồng với nhau nhưng không lập văn bản. Các bên thỏa thuận Công ty LC sẽ nhận gia công mặt hàng thức ăn thủy sản cho Công ty GS, đơn giá gia công là 1.200 đồng/kg thành phẩm cho tất cả các sản phẩm. Công ty LC có nhiệm vụ bảo quản nguyên vật liệu và hàng hóa đã gia công thành phẩm cho Công ty GS. Từ ngày 20/5/2021 đến ngày 01/6/2021 Công ty LC đã gia công nhiều sản phẩm, trong đó có sản phẩm 30 đạm (ký hiệu GS30) số lượng là 31.525kg, Công ty GS đã thanh toán toàn bộ chi phí gia công cho Công ty LC, đã xuất kho 21.575kg, số lượng còn lại là 9.950kg (398 bao). Công ty LC không cho Công ty GS nhận hàng mà tiếp tục giam hàng dẫn đến hàng hóa hư hỏng và hết thời hạn sử dụng. Tuy nhiên theo kiểm kê thì số hàng còn lại trong kho của nhà máy sản xuất chỉ còn 9.800kg (392 bao). Việc Công ty LC không giao hàng cho Công ty GS đến đến hàng hóa hết hạn sử dụng là vi phạm nghĩa vụ đã thỏa thuận.

Xét thấy, tại Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 03/2022/QĐ-BPKCTT ngày 23/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, áp dụng biện pháp

kê biên tài sản là Lô hàng thức ăn nuôi cá 30 đạđ GS30, số lượng 9.950kg (398 bao x 25kg/bao). Tuy nhiên tại biên bản kê biên ngày 24/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh thì sau khi kiểm điểm lô hàng thức ăn nuôi cá 30 đạđ GS30 chỉ có 392 bao. Hiện số hàng trên đang được kê biên, bảo quản tại Công ty GS. Tại phiên tòa đại diện Công ty GS không ý kiến gì về số lượng kiểm điểm chỉ có 392 bao, thống nhất số hàng đã hết hạn sử dụng, không yêu cầu bồi thường thiệt hại số hàng hết hạn sử dụng và yêu cầu được nhận số hàng này.

Do đó, Công ty GS yêu cầu Công ty LC có nghĩa vụ giao cho Công ty GS số hàng thức ăn thủy sản loại 30 đạđ (ký hiệu GS30) ngày sản xuất 06/6/2021 số lượng 9.800kg 392 bao) là có căn cứ nên chấp nhận theo quy định Điều 181 Luật Thương mại 2005. Theo Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 03/2022/QĐ-BPKCTT ngày 23/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh và Biên bản kê biên ngày 24/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh hiện nay Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và thương mại GS Việt Nam đang quản lý vì vậy Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và thương mại GS Việt Nam được quyền sở hữu đối với tài sản này.

[4.3] Đối với yêu cầu Công ty LC trả số tiền mua bán hàng hóa còn nợ là 43.000.000 đồng là hoàn toàn có căn cứ, bởi lẽ: Tại hóa đơn ngày 02/7/2020 và phiếu xuất kho ngày 02/7/2020 thể hiện giữa Công ty GS và Công ty LC có thực hiện giao dịch mua bán 10.000 kg thức ăn nuôi cá 26 đạđ (GS26) với số tiền là 93.000.000 đồng. Đại diện công ty GS xác nhận Công ty LC đã thanh toán được 50.000.000 đồng, còn nợ lại 43.000.000 đồng, nhưng đến nay không thanh toán cho công ty GS số tiền còn lại. Như vậy đã đủ căn cứ xác định Công ty LC còn nợ Công ty GS số tiền mua bán hàng hóa loại hàng 26 đạđ (GS26) số tiền là 43.000.000 đồng.

Do đó, Công ty GS yêu cầu Công ty LC có nghĩa vụ trả cho Công ty GS số tiền 43.000.000 đồng là có căn cứ nên chấp nhận theo quy định Điều 50 Luật Thương mại 2005.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty GS.

[6] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu của Công ty GS về yêu cầu Công ty LC giao số hàng thức ăn thủy sản 30 đạđ số lượng 9.800kg (392 bao) và yêu cầu Công ty LC trả số tiền 43.000.000 đồng nên Công ty LC phải chịu 6.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Công ty GS không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm nên được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[7] Về chi phí tố tụng khác: Công ty GS tự nguyện nộp số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá là 500.000 đồng (đã nộp và chi xong).

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 và 8 Điều 3, Điều 24, 50, 55, 178, 179, 181 và 319 của Luật thương mại; Điều 468 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, Điều 40, Điều 147, Điều 217; Điều 244; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

**Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và thương mại GS Việt Nam.

- Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn thủy sản LC có nghĩa vụ giao cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn sản xuất và thương mại GS Việt Nam số hàng thức ăn thủy sản loại 30 đạm (ký hiệu GS30) ngày sản xuất 06/6/2021 số lượng 9.800kg (quy cách đóng gói 25kg/bao, số lượng 392 bao) (Theo Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 03/2022/QĐ-BPKCTT ngày 23/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh và Biên bản kê biên ngày 24/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh hiện nay Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và thương mại GS Việt Nam đang quản lý số tài sản này vì vậy Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và thương mại GS Việt Nam được quyền sở hữu đối với tài sản này).

- Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn thủy sản LC có nghĩa vụ trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn sản xuất và thương mại GS Việt Nam số tiền 43.000.000 đồng (Bốn mươi ba triệu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Đình chỉ đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thủy sản LC trả số tiền 18.850.600 đồng (nợ tiền mua bán dịch vụ thủy phân là 17.963.000 đồng và nguyên liệu bị hao hụt 887.600 đồng)

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và thương mại GS Việt Nam có quyền khởi kiện lại theo thủ tục chung.

3. Về án phí:

+ Công ty Trách nhiệm hữu hạn thủy sản LC phải chịu 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

+ Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và thương mại GS Việt Nam không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và thương mại GS Việt Nam được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.090.000 đồng (Hai triệu không trăm chín mươi nghìn đồng) theo biên lai số 007172 ngày 20/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

4. Về chi phí tố tụng:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và thương mại GS tự nguyện nộp chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá số tiền là 500.000 đồng (đã nộp và chi xong).

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKS HCL;
- Tòa án Tỉnh;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

**Võ Thị Kim Hoa**